

# Elijah - Số Mười Bốn

*Sự tương đồng tiên tri: Từ phong trào Miller đến Future for America trong tinh thần của Ê-li*

Jeff Pippenger  
2023-10-21

Vào thời kỳ cuối cùng năm 1798, sứ điệp tiên tri về sông Ulai trong các chương tám và chín của sách Đa-ni-ên đã được mở ấn, và William Miller đã được đẩy lên trong tâm thần và quyền năng của Ê-li để công bố sự gần kề của sự phán xét của Đức Chúa Trời.

William Miller và các cộng sự của ông được giao rao giảng lời cảnh báo tại Hoa Kỳ. Nước này trở thành trung tâm của phong trào Phục Lâm vĩ đại. Chính tại đây, lời tiên tri của sứ điệp thiên sứ thứ nhất đã được ứng nghiệm cách trực tiếp nhất. Các tác phẩm của Miller và các cộng sự của ông đã được mang đến những miền đất xa xôi. Tin mừng về sự sớm trở lại của Đấng Christ được gửi đến mọi nơi trên thế giới mà các nhà truyền giáo đã đặt chân tới. Sứ điệp của Tin Lành đòi đòi lan rộng khắp nơi: 'Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài; vì giờ phán xét của Ngài đã đến.' Đại Tranh Chiến, 368.

Vào thời kỳ cuối cùng năm 1989, thông điệp tiên tri về sông Hiddekel trong các chương mười đến mười hai của sách Daniel đã được mở ấn, và Future for America đã được đẩy lên trong linh và quyền năng của Elijah để loan báo sự gần kề của sự phán xét của Đức Chúa Trời.

Những người theo Miller công bố sự khai mở của cuộc phán xét, và Future for America công bố sự kết thúc của cuộc phán xét. Khuôn khổ tiên tri của những người theo Miller là hai quyền lực gây hoang tàn: ngoại giáo, rồi đến chủ nghĩa giáo hoàng. Khuôn khổ tiên tri của Future for America là ba quyền lực gây hoang tàn: ngoại giáo, tiếp theo là chủ nghĩa giáo hoàng, rồi đến Tin Lành bội đạo.

Những người theo Miller khởi đầu ở tình trạng Phi-la-đen-phi và chuyển sang Lao-đi-xê. Future for America khởi đầu ở tình trạng Lao-đi-xê và chuyển sang Phi-la-đen-phi. Sự chuyển đổi từ Phi-la-đen-phi sang Lao-đi-xê đối với những người theo Miller gắn liền với sự chết của Ê-li và sứ điệp của ông về lời thề của Môi-se. Sự chuyển đổi của Future for America gắn liền với sự chết và sự sống lại của Ê-li và Môi-se trong Khải Huyền đoạn 11.

Vào lúc mở đầu cuộc phán xét năm 1844, những người Millerite đã làm trọn sứ mạng của Ê-li tại Núi Cạt-mên. Vào lúc kết thúc cuộc phán xét, vào thời điểm luật ngày Chủ nhật, phong trào Future for America sẽ làm trọn sứ mạng của Ê-li tại Núi Cạt-mên. Trong lịch sử Millerite, ba mốc của lời tiên tri sáu mươi lăm năm, được xác định trong Ê-sai chương bảy, câu tám, đã được lặp lại khi hai quốc gia được kết hợp thành một quốc gia để thiết lập chiếc sừng Tin Lành của con thú từ đất trong Khải Huyền mười ba. Trong lịch sử của Future for America, ba mốc của cùng sáu mươi lăm năm ấy được lặp lại khi hai quốc gia hợp lại để hình thành chiếc sừng của chủ nghĩa Cộng hòa, vốn nói như một con rồng.

Cột mốc thứ nhất trong ba cột mốc ấy trong lịch sử tiên tri của Future for America là thời kỳ cuối cùng vào năm 1989. Cột mốc thứ hai là ngày 11 tháng 9 năm 2001 và cột mốc thứ ba sẽ là luật ngày Chủ nhật sắp đến. Trong lịch sử của phong trào Millerite, trình tự các cột mốc được xác định trong Ê-sai đoạn bảy đã bị đảo ngược so với trình tự các cột mốc trong lịch sử của Ê-sai. Trong lịch sử của Future for America, trình tự này trùng khớp với lần đề cập đầu tiên về sáu mươi lăm năm, tuy nhiên ở phần cuối thì không còn yếu tố thời gian nào nữa. Kể từ ngày 22 tháng 10 năm 1844, mọi việc áp dụng thời gian tiên tri đều là một sự lừa dối của Sa-tan.

Cơ sở mang tính tiên tri để giữ theo trình tự của ba cột mốc như được trình bày trong Ê-sai chương bảy—trái với thứ tự đảo ngược của chúng trong lịch sử Millerite—một phần dựa trên quy tắc lần đề cập đầu tiên. Trình tự của khoảng thời gian sáu mươi lăm năm được đề cập lần đầu trong Ê-sai chương bảy; và tuy khi sự ứng nghiệm cuối cùng của lịch sử tiên tri được đại diện bởi những năm ấy xảy ra trong phong trào vào thời kỳ cuối thì không còn yếu tố thời gian sáu mươi lăm năm nữa, ba cột mốc vẫn được nhận diện và chúng giữ nguyên thứ tự như trong lịch sử của Ê-sai.

Một lý do thứ hai để giữ lại thứ tự ban đầu của các cột mốc là mối liên hệ với lịch sử Millerite, nơi sáu mươi lăm năm đã được hoàn tất, cũng như tính liên tục giữa phong trào Millerite và phong trào Future for America. Lịch sử Millerite là khởi đầu và Future for America là kết thúc.

Phong trào Millerite chấm dứt vào năm 1863, khi Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy được tổ chức hợp pháp. Vào thời điểm đó, sứ giả Ê-li, người đã đến vào thời kỳ cuối cùng năm 1798, khi khai tượng về sông Ulai được mở ấn, đã bị làm cho im tiếng và bị đóng ấn lại. Năm 1989, vào thời kỳ cuối cùng, khi khai tượng về sông Hiddekel được mở ấn, sứ giả Ê-li đã trở lại.

Một lý do thứ ba để giữ nguyên trình tự ban đầu của các dấu mốc được tìm thấy trong dòng tiên tri đề cập đến con thú từ đất và hai sừng của nó. Trong lịch sử Millerite, hai quốc gia đã hiệp lại để hình thành sừng của Tin Lành. Trong lịch sử của Future for America, hai sừng của Tin Lành bội đạo và Chủ nghĩa Cộng hòa bội đạo sẽ được hiệp lại để hình thành một quốc gia vừa là “ảnh tượng của” và cũng là “ảnh tượng cho” con thú. Hai quốc gia hợp nhất trong giai đoạn kết thúc của lịch sử để hình thành sừng duy nhất của giáo hội và nhà nước, đạt đến sự ứng nghiệm ấy tại luật ngày Chủ nhật.

Khi hình tượng của con thú được phát triển hoàn toàn, sự kết thúc của nó được chứng thực bởi khả năng thông qua luật Chủ nhật. Việc phát triển hình tượng ấy là một tiến trình theo thời gian, nhưng dấu của con thú là một thời điểm. Khoảng thời gian phát triển hình tượng ấy được tượng trưng bởi bốn mươi sáu năm xây dựng đền thờ, từ 1798 đến 1844. Chiếc sừng của chủ nghĩa cộng hòa dựng nên một đền thờ tôn giáo—chính trị trong khoảng thời gian hình tượng của con thú đang được phát triển.

Sự phát triển của hình tượng của con thú đã bắt đầu mang tính tiên tri vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Cuộc khủng hoảng đó đánh dấu sự ra đời của Đạo luật Patriot, qua đó đánh dấu sự thay đổi trong luật hiến pháp từ nguyên tắc của luật Anh sang nguyên tắc của luật La Mã. Luật Anh dựa trên nguyên tắc rằng một người vô tội cho đến khi bị chứng minh là có tội, còn luật La Mã dựa trên nguyên tắc rằng một người có tội cho đến khi được chứng minh là vô tội.

Đền thờ chính trị được dựng lên từ ngày 11 tháng 9 năm 2001 cho đến luật ngày Chủ nhật cũng được minh họa bởi sự hình thành hình tượng của con thú. Thời gian tiên tri không còn áp dụng nữa, vì vậy bốn mươi sáu năm trong đó sừng của Tin Lành đã dựng nên đền thờ thuộc linh minh họa cho một giai đoạn, chứ không phải một thời điểm, khi sừng của Chủ nghĩa Cộng hòa dựng lên đền thờ tôn giáo-chính trị của nó.

Ba luận cứ chính để áp dụng cùng một trình tự của ba móc trong khoảng sáu mươi lăm năm được trình bày trong Ê-sai chương bảy là: thứ nhất, quy tắc lần đầu được nhắc đến; 742 TCN, 723 TCN và 677 TCN, tức mười chín năm rồi đến bốn mươi sáu năm. Trong lịch sử phong trào Miller thì ngược lại; 1798, 1844 và 1863, tức bốn mươi sáu năm rồi đến mười chín năm.

Lý do thứ hai là tính liên tục của sứ điệp về vai trò và công việc của Ê-li. Ê-li đã đến vào thời kỳ cuối cùng năm 1798, khi sách Đa-ni-ên được mở ấn (Đa-ni-ên 8:14), rồi đến cuộc đối đầu trên Núi Cạt-mên trong giai đoạn 1840–1844, và sau đó bị đóng ấn lại bởi thần học của tục lệ và truyền thống vào năm 1863. Ê-li lại đến vào thời kỳ cuối cùng năm 1989, khi sách Đa-ni-ên được mở ấn. Theo lời tiên tri, ông đi đến ngày 11 tháng 9 năm 2001, nơi cuộc đối đầu trên Núi Cạt-mên bắt đầu và sẽ kết thúc tại luật ngày Chủ nhật sắp đến. Tính liên tục của vai trò và công việc của Ê-li cũng có trình tự các dấu móc được xác định trong Ê-sai đoạn bảy.

Bối cảnh về hai sừng của con thú từ đất cho thấy rằng cả hai sừng đều chuyển từ hai quyền lực thành một, một ở lúc khởi đầu và một ở lúc kết thúc của vương quốc thứ sáu theo lời tiên tri trong Kinh Thánh. Khi hai cây gậy ở phần khởi đầu hoặc phần kết thúc được nhóm lại và hiệp nhất thành một quốc gia, họ được mô tả là xây dựng hoặc một đền thờ thuộc linh lúc ban đầu, hoặc một đền thờ thuộc linh mang tính tôn giáo-chính trị vào thời cuối. Đền thờ giả mạo là hình ảnh của đền thờ giáo hoàng, nơi giáo hoàng ngồi trong đền thờ của Đức Chúa Trời và tự xưng mình là Đức Chúa Trời.

Khi Hoa Kỳ lên tiếng như con rồng vào thời điểm luật ngày Chủ nhật, nó sẽ ứng nghiệm chính hình tượng ấy, vì khi ấy nó đã dựng nên một đền thờ giả mạo, nơi giáo hội và nhà nước được hợp nhất làm một, và giáo hội sẽ nắm quyền kiểm soát mối quan hệ ấy.

Trong Ê-sai chương bảy, nhà tiên tri Ê-sai đưa con trai mình đi để công bố sứ điệp cho vua Ahaz bên cổng dẫn nước của hồ phía trên, cạnh cánh đồng của thợ giặt.

Bây giờ Đức Chúa phán với Ê-sai: Bây giờ, nguoi và Sê-a Gia-súp, con trai nguoi, hãy đi ra gặp A-cha tại đầu cổng dẫn nước của hồ trên, trên đường cái của cánh đồng thợ giặt. Ê-sai 7:3.

Từ "shearjashub" có nghĩa là "một phần còn sót lại sẽ trở về." Phần còn sót lại của phong trào khởi đầu của Millerites đã trở lại trong phong trào Future for America vào năm 1989. Isaiah và con trai ông đại diện cho một sự khởi đầu và một sự kết thúc, thông qua mối quan hệ cha con của họ. Họ truyền đạt tinh thần của Elijah, là tinh thần sẽ khiến lòng cha quay về con và lòng con quay về cha. Isaiah đang công bố một sứ điệp theo tinh thần Elijah cho vị vua gian ác Ahaz. Ngoài những hành động gian ác khác, Ahaz còn được biết đến vì đã đóng cửa các hoạt động phụng tự của đền thánh và dựng lên một bản sao của một đền thờ Assyria thay vào đó.

Ahaz bắt đầu trị vì khi hai mươi tuổi, và cai trị mười sáu năm tại Jerusalem; ông không làm điều ngay thẳng trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời của ông như David, cha ông. Nhưng ông đi trong đường lối các vua Israel; lại còn khiến con trai mình đi qua lửa, theo những điều ghê tởm của các dân ngoại mà Chúa đã đuổi khỏi trước mặt con cái Israel. Ông cũng dâng tế lễ và đốt hương tại các nơi cao, trên các đồi, và dưới mọi cây xanh. Bấy giờ Rezin vua Syria và Pekah con của Remaliah, vua Israel, kéo lên Jerusalem để gây chiến; họ vây hãm Ahaz, nhưng không thể thắng được ông. Lúc ấy Rezin vua Syria chiếm lại Elath cho Syria, đuổi người Giu-đa khỏi Elath; người Syria đến Elath và cư trú tại đó cho đến ngày nay. Vậy Ahaz sai sứ đến Tiglathpileser, vua Assyria, nói rằng: Tôi là tôi tớ và là con của ngài; xin hãy lên, cứu tôi khỏi tay vua Syria và khỏi tay vua Israel, là những kẻ đẩy lên nghịch cùng tôi. Ahaz lấy bạc và vàng tìm thấy trong đền của Chúa và trong các kho tàng của cung vua, gửi làm quà cho vua Assyria. Vua Assyria nghe theo ông: vua Assyria kéo lên đánh Damascus, chiếm lấy, bắt dân nó làm phu tù đến Kir, và giết Rezin. Vua Ahaz đến Damascus để gặp Tiglathpileser vua Assyria, và thấy một bàn thờ ở Damascus; vua Ahaz bèn gửi cho thầy tế lễ Urijah kiêu dáng của bàn thờ ấy, và bản mẫu của nó, theo mọi chi tiết chế tác. Thầy tế lễ Urijah xây một bàn thờ theo mọi điều vua Ahaz đã gửi từ Damascus; thầy tế lễ Urijah làm xong trước khi vua Ahaz về từ Damascus. Khi vua trở về từ Damascus, vua thấy bàn thờ; vua đến gần bàn thờ và dâng của lễ trên đó. Vua đốt của lễ thiêu và của lễ chay của mình, rót của lễ quán, và rảy huyết của các lễ bình an của mình trên bàn thờ. Vua cũng dời bàn thờ bằng đồng, cái ở trước mặt Chúa, từ phía trước nhà, từ giữa bàn thờ và đền của Chúa, đặt nó ở phía bắc của bàn thờ. Vua Ahaz truyền cho thầy tế lễ Urijah rằng: Trên bàn thờ lớn hãy đốt của lễ thiêu buổi sáng và của lễ chay buổi chiều, của lễ thiêu của vua và của lễ chay của vua, cùng của lễ thiêu của toàn dân trong xứ, của lễ chay của họ và các của lễ quán của họ; và hãy rảy trên đó hết thủy huyết của của lễ thiêu và tất cả huyết của của lễ sinh tế; còn bàn thờ bằng đồng sẽ để cho ta dùng để tra hỏi. Thầy tế lễ Urijah làm theo mọi điều vua Ahaz đã truyền. Vua Ahaz cũng cắt các viên của những bệ, dời các chậu rửa khỏi đó; và hạ biển khỏi các con bò bằng đồng ở dưới, đặt nó trên một nền lát đá. Còn chỗ che dùng cho ngày Sa-bát mà người ta đã xây trong đền, và lối vào của vua ở bên ngoài, thì ông chuyển dời khỏi đền của Chúa vì có vua Assyria. 2 Các Vua 16:2-18.

Vua Assyria đại diện cho vua phương bắc, vốn là biểu tượng của chế độ giáo hoàng. Vua gian ác Ahaz là nhà lãnh đạo theo nghĩa đen của Judah, vùng đất vinh hiển theo nghĩa đen. Khi Isaiah và con trai ông gặp ông tại cổng dẫn của hồ trên, bên cạnh đồng của thợ giặt, với thông điệp rằng một phần dân sót sẽ trở về, vị vua gian ác ấy đang ở trong cơn khủng hoảng của một cuộc nội chiến giữa phương bắc và phương nam. Trong cơn khủng hoảng đó, ông đã khước từ thông điệp mà Đức Chúa Trời ban qua nhà tiên tri Isaiah, và tìm đến vua phương bắc theo nghĩa đen để được bảo vệ.

Bối cảnh của Ê-sai đoạn 7 khắc họa một nhà lãnh đạo của miền đất vinh hiển thuộc linh, người đã tìm đến giáo triều La Mã để liên minh trong thời kỳ nội chiến, thay vì tìm đến Đức Chúa Trời. Sự phản nghịch của A-cha đối với Đức Chúa Trời được thể hiện qua việc ông đến thăm vua phương bắc, lập bản mẫu của đền thờ của thần của vua phương bắc, rồi gửi bản mẫu đền thờ ấy cho thượng tế tại Giê-ru-sa-lem; người này sau đó đã dựng một bản sao của đền thờ giả mạo đó ngay trong khuôn viên thánh của đền thánh Đức Chúa Trời. Vua A-cha gian ác đại diện cho nhà nước, và sự hợp tác của thượng tế tượng trưng cho sự kết hợp giữa giáo hội và nhà nước.

Cuộc phản nghịch theo nghĩa đen ấy tượng trưng cho sự phản nghịch của nhà lãnh đạo của xứ vinh hiển thuộc linh, người bắt chước nghi lễ thờ phượng của giáo triều La Mã (vua phương bắc) và triệt tiêu sự thờ phượng chân thật tại đền thánh của Đức Chúa Trời. Sự phản nghịch của Ahaz tượng trưng cho giới lãnh đạo của Hoa Kỳ, những người dựng lên một đền thờ giả mạo trong xứ vinh hiển, là bản sao của đền thờ vua phương bắc.

Bối cảnh tiên tri của Ê-sai đoạn bảy tượng trưng cho sáu mươi lăm năm mở đầu của con thú từ đất, và trực tiếp hơn là cho giai đoạn kết thúc của con thú từ đất. Có nhiều điều sáng tỏ có thể rút ra từ bối cảnh tiên tri của Ê-sai đoạn bảy, nhưng lúc này chúng tôi chỉ đơn giản vận dụng nguyên tắc rằng Đấng Christ minh họa sự kết thúc của một sự việc bằng chính khởi đầu của nó. Ở đây chúng tôi áp dụng nguyên tắc ấy, chứ không nhằm đào sâu vào các hệ quả của bối cảnh lịch sử của Ê-sai đoạn bảy. Chúng tôi xác định rằng khi sừng của chủ nghĩa Cộng hòa bội đạo liên hiệp với sừng của Tin Lành bội đạo, đó là sự biểu trưng cho việc dựng lên một đền thờ giả mạo.

Việc dựng lên đền thờ giả mạo, được mô phỏng theo đền thờ của vua phương Bắc, tượng trưng cho thời kỳ khi hình ảnh của con thú được hình thành, và đó là cuộc thử thách lớn cho dân của Đức Chúa Trời, qua đó số phận đời đời của họ sẽ được định đoạt.

Chúa đã cho tôi thấy rõ ràng rằng ảnh tượng của con thú sẽ được hình thành trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt; vì đó sẽ là cuộc thử thách lớn đối với dân sự của Đức Chúa Trời, qua đó vận mệnh đời đời của họ sẽ được quyết định.

"Đây là sự thử thách mà dân sự của Đức Chúa Trời phải trải qua trước khi họ được đóng ấn. Tất cả những ai chứng tỏ lòng trung thành với Đức Chúa Trời bằng cách vâng giữ luật pháp của Ngài và từ chối chấp nhận một ngày Sa-bát giả mạo sẽ xếp vào hàng ngũ dưới ngọn cờ của Đức Chúa Trời Giê-hô-va và sẽ nhận ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Những người từ bỏ lễ thật đến từ trời và chấp nhận Sa-bát Chủ nhật sẽ nhận lấy dấu của con thú" Chú giải Kinh Thánh của Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy, tập 7, 976.

Những người Cơ Đốc Phục Lâm, tức "dân sự của Đức Chúa Trời" thuộc La-ô-đi-xê, có một "sự thử thách lớn" diễn ra trước khi thời kỳ ân điển kết thúc. Đó là "sự thử thách" mà họ phải vượt qua "trước khi họ được đóng ấn." Dấu ấn của Đức Chúa Trời và sự kết thúc thời kỳ ân điển diễn ra vào thời điểm luật ngày Chủ nhật. Sự hình thành hình tượng con thú diễn ra trong một giai đoạn dẫn đến và đạt đỉnh điểm tại luật ngày Chủ nhật. Hình tượng con thú và sự hình thành của nó là một lễ thật sẽ quyết định số phận đời đời của chúng ta. Sự hình thành hình tượng đó đã được minh họa như việc nối hai cây gậy thành một quốc gia. Việc nối hai cây gậy xảy ra vào buổi đầu lịch sử Hoa Kỳ và rồi một lần nữa vào lúc kết thúc lịch sử của nó. Hai cây gậy được nối lại lúc ban đầu để thiết lập sừng Tin Lành, và hai cây gậy được nối lại vào lúc kết thúc để thiết lập sừng Cộng hòa.

Trong giai đoạn mở đầu từ năm 1798 đến 1844, đền thờ của sừng Tin Lành đã được dựng lên. Mười chín năm sau, vị tổng thống Cộng hòa đầu tiên của sừng Cộng hòa đã nói như một chiến con, và qua đó khởi đầu tiến trình giải phóng nô lệ, nhưng ông đã phải trả giá bằng mạng sống của mình. Chiến Con của Đức Chúa Trời đã chết trên thập tự giá để giải phóng nhân loại khỏi ách nô lệ của tội lỗi, nhưng điều đó cũng khiến Ngài phải hy sinh mạng sống. Thập tự giá là Tuyên ngôn Giải phóng Nô lệ. Trong giai đoạn lịch sử khi sừng Cộng hòa đang giải phóng nô lệ, sừng Tin Lành

đã bác bỏ lời tiên tri về ách nô lệ. Trong lịch sử của luật Chủ nhật, khi sùng Cộng hòa đang tái lập ách nô lệ thuộc linh, sùng Tin Lành sẽ công bố sứ điệp giải phóng những kẻ bị giam cầm.

Vị tổng thống cuối cùng thuộc sùng chủ nghĩa cộng hòa của con thú từ đất sẽ nói như một con rỗng, và khi ông làm vậy, sùng Tin Lành chân chính sẽ được giương lên làm cờ hiệu. Điều đó được tiêu biểu trong hai sùng của Đế quốc Mê-đi Ba Tư theo nghĩa đen và theo nghĩa thuộc linh. Đế quốc Mê-đi Ba Tư theo nghĩa đen là vương quốc thứ hai trong lời tiên tri Kinh Thánh, và vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh là Đế quốc Mê-đi Ba Tư thuộc linh. Trong sách Đa-ni-ên, con chiên đực của Mê-đi Ba Tư có hai sùng, cũng như Hoa Kỳ vậy, nhưng sùng thứ hai mọc lên sau cùng.

Bấy giờ tôi ngược mắt lên, thấy kia, có một con chiên đực đứng trước sông, có hai sùng; hai sùng đều cao, nhưng một sùng cao hơn sùng kia, và cái sùng cao hơn mọc lên sau. Đa-ni-ên 8:3.

Trong lịch sử tiên tri về con thú từ đất và hai sùng của nó, sùng Tin Lành được nhận diện trước, nhưng thay vì trỗi dậy và hoàn tất công việc, nó lại rút lui vào đồng vắng của sự mù lòa Laodicê. Trong lịch sử khi sùng của chủ nghĩa cộng hòa nói như con rỗng và thông qua luật ngày Chủ nhật sắp đến, sùng Tin Lành chân chính rốt cuộc sẽ được giương lên như một cờ hiệu. Chỉ những tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy thuộc Laodicê, những người nhận ra kỳ thử thách được biểu trưng bởi sự hình thành hình tượng của con thú, mới nhận được ấn của Đức Chúa Trời khi thời kỳ ân điển khép lại. Thông điệp xác định tiến trình thử thách này hiện đang được mở ấn cho bất kỳ ai muốn được ích lợi nhờ đó.

Ê-li đến gần toàn dân và nói: Các ngươi còn lưỡng lự giữa hai ý kiến đến bao giờ? Nếu Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, hãy theo Ngài; còn nếu Baal, thì hãy theo nó. Nhưng dân chúng không đáp lại ông một lời. 1 Các Vua 18:21.